

Số: 65/KL-TTr

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng của Ban Quản lý dự án 2

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 02/01/2025 của Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng về thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng của Ban Quản lý dự án 2 - Bộ Giao thông vận tải tại các dự án: Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên; Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc; Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ (giai đoạn 1); Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025; Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90 đến Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, từ ngày 09/01/2025 đến ngày 18/3/2025 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Ban Quản lý dự án 2.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn thanh tra ký ngày 09/4/2025.

Xét Báo cáo thẩm định số 01/BC-TĐ ngày 15/4/2025 của người thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra.

Xét ý kiến tham gia, giải trình dự thảo Kết luận thanh tra của Ban Quản lý dự án 2 tại Biên bản làm việc số 03/BB-ĐTTr ngày 21/4/2025.

Xét đề nghị ban hành Kết luận thanh tra ngày 21/4/2025 của Trưởng đoàn thanh tra.

Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng kết luận thanh tra như sau:

I. Những việc làm được

Ban Quản lý dự án 2 và các đơn vị có liên quan cơ bản đã thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Công tác lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, ký kết, thực hiện hợp đồng, quản lý thi công xây dựng đã cơ bản theo quy định của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và pháp luật có liên quan.

II. Những tồn tại, vi phạm

1. Về công tác lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán gói thầu xây lắp

1.1. Về thiết kế kỹ thuật

1.1.1. Hồ sơ thiết kế kỹ thuật

- Bản vẽ thiết kế không có chữ ký của chủ trì thiết kế, chủ nhiệm thiết kế, người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thiết kế; không có dấu của nhà thầu thiết kế. Vi phạm khoản 2 Điều 21 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP về quản lý chất lượng (dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên).

- Bảng tính kết cấu không có chữ ký của người thực hiện, không có chữ ký của người phê duyệt và dấu thẩm định. Vi phạm điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định 15/2021/NĐ-CP về quản lý dự án (gói thầu XL02 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

- Mặt cắt ngang chi tiết tuyến đường gói thầu XL01 thể hiện kết cấu làm mới 1A đối với các mặt cắt trên nền đá cấp III, lớp kết cấu 1B trên nền đá cấp IV là không đúng với thiết kế áo đường kết cấu 1A áp dụng đối với nền đá cấp IV, kết cấu 1B áp dụng với nền đá cấp III (dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên).

- Bản vẽ thể hiện các thông số không thống nhất:

+ Cầu Đoạn Hùng: thanh H1 - Xà mũ trụ T2, T3 bản vẽ 1/3 trụ T2, T3 thể hiện bước thép 150mm không thống nhất với bản vẽ 2/3 trụ T2, T3 là bước thép 100mm (gói thầu XL02 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

+ Bản vẽ BM/SUP-700 bố trí cốt thép dầm thể hiện Mặt cắt II, III dầm Super-T chỉ vẽ 4 cấp DUL ở hàng 4 là không thống nhất với bản thiết kế là 6 cấp (gói thầu XL04 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

- Mặt cắt dọc bộ đúc dầm thể hiện khối kê thép là không đúng với mặt cắt ngang bộ đúc dầm và bảng tính là khối kê bằng khối bê tông M300 (gói thầu XL02 dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên).

- Theo Quyết định phê duyệt dự án số 982/QĐ-BGTVT ngày 22/5/2019 của Bộ Giao thông vận tải có nội dung đối với nền đào "*Trường hợp đất tự nhiên không đủ độ chặt $K \geq 0,95$ thì phải xử lý đảm bảo độ chặt $K \geq 0,95$* ". Như vậy, đối với nền đào thì chỉ đào đến cao độ đỉnh lớp K95, nếu đất tự nhiên không đủ độ chặt $K \geq 0,95$ thì phải xử lý đảm bảo độ chặt $K \geq 0,95$, tuy nhiên thiết kế tính đào toàn bộ khối lượng đến cao độ đáy lớp đắp K95 sau đó đắp trả là không đúng với nội dung quyết định phê duyệt (dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên).

- Không có bản vẽ thiết kế các hạng mục do đó không có cơ sở để tính toán khối lượng, cụ thể:

+ Không có bản vẽ phá dỡ công cũ, bản vẽ phá dỡ rãnh cũ, bản vẽ phá dỡ tường bê tông cũ do đó không có cơ sở để tính toán khối lượng phá dỡ (gói thầu XL01 đến XL11 dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc).

+ Không có bản vẽ thiết kế chi tiết hạng mục gia cố xây đá mái taluy do đó không đủ cơ sở để tính toán khối lượng (gói thầu XL01 đến XL11 dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc).

- Hồ sơ thiết kế một số hạng mục không đầy đủ thông số để tính toán khối lượng, cụ thể:

+ Bản vẽ đà giáo phục vụ thi công móng cầu không thể hiện kích thước chiều dài các thành đà giáo, thông số chi tiết của thép làm đà giáo (gói thầu XL02, XL04A, XL04B dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên).

+ Không có bản vẽ thiết kế chi tiết mặt bằng trạm trộn để làm căn cứ tính khối lượng thép, khối lượng tường xây (gói thầu XL01 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

Trách nhiệm thuộc về nhà thầu tư vấn thiết kế kỹ thuật, nhà thầu tư vấn thẩm tra, Ban Quản lý dự án 2, Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng - Bộ Xây dựng.

1.1.2. Về quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật

Tại dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên: Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật không có nội dung thông tin chung về công trình như: Chủ đầu tư, nhà thầu thiết kế, diện tích sử dụng đất. Vi phạm khoản 1 Điều 28 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

Trách nhiệm thuộc Ban Quản lý dự án 2.

1.2. Về thiết kế bản vẽ thi công

Bản vẽ thi công dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai không đầy đủ thông số kích thước để tính toán khối lượng đưa vào dự toán, cụ thể:

- Các cống ngang đường có kích thước khác nhau, bề rộng khác nhau nhưng chỉ có 1 bản vẽ tổ chức thi công đại diện cho toàn bộ phần cống là chưa đủ căn cứ lập dự toán và thi công.

- Bản vẽ tổ chức giao thông cống ngang đường quy định chiều dài cừ 9m nhưng không có hồ sơ tính toán là thiếu cơ sở.

- Không có bản vẽ tổ chức thi công tại các nút giao thông lớn: nút giao với đường Quang Trung KM91+920, nút giao với đường Trường Sơn Đông KM95+665 do đó không có cơ sở để tính toán khối lượng và tổ chức thi công.

Trách nhiệm thuộc về nhà thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công, nhà thầu tư vấn thẩm tra, Ban Quản lý dự án 2, Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng - Bộ Xây dựng.

1.3. Về dự toán gói thầu xây dựng

Công tác lập, thẩm tra, thẩm định và phê duyệt dự toán gói thầu xây dựng còn một số sai sót làm tăng giá trị dự toán gói thầu.

- Tại dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên: dự toán gói thầu xây dựng tính chi phí bảo hiểm công trình là không đúng với quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 09/2019/TT-BXD của Bộ Xây dựng về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Tại dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai: Hạng mục mặt đường sử dụng bê tông nhựa C16 chưa có trong hệ thống định mức được ban hành, tuy nhiên chủ đầu tư không chỉ đạo đơn vị tư vấn lập định mức dự toán mới, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP.

Trách nhiệm thuộc về nhà thầu tư vấn lập dự toán, nhà thầu tư vấn thẩm tra, Ban Quản lý dự án 2, Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng - Bộ Xây dựng.

2. Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng xây lắp

- Hợp đồng thi công xây dựng không thỏa thuận về số lần thanh toán. Vi phạm khoản 2 Điều 19 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP về hợp đồng xây dựng (dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

- Hợp đồng thi công xây dựng không xác định rõ trách nhiệm của chủ đầu tư đối với những thiệt hại gây ra trong trường hợp thời hạn hoàn thành chậm hơn so với tiến độ của hợp đồng. Vi phạm khoản 1 Điều 39 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP về hợp đồng xây dựng (dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

- Hợp đồng thi công xây dựng không có thỏa thuận về thời hạn bảo hành công trình. Vi phạm khoản 2 Điều 28 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

- Các nhà thầu chậm gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng theo Mục E-ĐKC 5.1 của hợp đồng xây dựng (dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

Trách nhiệm thuộc về Ban Quản lý dự án 2, các nhà thầu thi công.

3. Về việc mua bảo hiểm cho người lao động trên công trường

- Nhà thầu ký hợp đồng mua bảo hiểm cho người lao động trên công trường chậm so với ngày khởi công. Vi phạm khoản 3 Điều 5 Nghị định số 119/2015/NĐ-CP về bảo hiểm (gói thầu XL04 thuộc dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc)

- Nhà thầu mua bảo hiểm không đủ số tiền bảo hiểm theo quy định là 100 triệu đồng/người. Vi phạm khoản 3 Điều 10 Nghị định số 119/2015/NĐ-CP về bảo hiểm (gói thầu XL07, XL10 thuộc dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc).

Trách nhiệm thuộc về các Nhà thầu thi công.

4. Về hồ sơ công tác quản lý chất lượng công trình

- Không có hồ sơ về việc chủ đầu tư kiểm tra điều kiện khởi công của gói thầu. Vi phạm khoản 3 Điều 14 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (gói thầu XL01 đến XL04 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

- Không có hồ sơ của nhà thầu thi công xây dựng về việc thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan đối với hệ thống quản lý thi công xây dựng của nhà thầu. Vi phạm khoản 2 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (gói thầu XL05, XL09 dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc).

- Chứng nhận huấn luyện an toàn lao động của cán bộ quản lý an toàn lao động đã hết hạn trong quá trình thi công. Vi phạm khoản 5 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (gói thầu XL02, gói thầu XL06 dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên).

- Kế hoạch thí nghiệm của nhà thầu thi công xây dựng chưa được chủ đầu tư chấp thuận. Vi phạm điểm a khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (gói thầu XL04, XL05, XL08, XL09, XL11 dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc).

- Biện pháp thi công của nhà thầu thi công xây dựng chưa được chủ đầu tư chấp thuận. Vi phạm điểm b khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (gói thầu XL04, XL09 dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc).

- Kế hoạch tổng hợp về an toàn của nhà thầu thi công xây dựng chưa được chủ đầu tư chấp thuận. Vi phạm điểm đ khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (gói thầu XL04, XL05, XL08, XL09 dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc).

- Kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động của nhà thầu thi công xây dựng không đầy đủ nội dung theo quy định. Vi phạm điểm đ khoản 3 Điều 13 và Phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (gói thầu XL01, XL02, XL04A, XL05, XL06, XL07 dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên; dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Đông Đô và Công ty Cổ phần xây dựng hạ tầng Đại Phong là nhà thầu chính nhưng không có hồ sơ kiểm tra việc thi công xây dựng của 02 nhà thầu phụ. Vi phạm khoản 11 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

- Nhà thầu thi công không có hồ sơ thể hiện việc trang bị bảo hộ lao động cho người lao động trên công trường theo quy định tại Chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt (gói thầu XL02, XL03, XL04B, XL05, XL06, XL07 dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên).

- Thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn khi đưa vào thi công chứng nhận kiểm định đã hết thời hạn. Vi phạm khoản 3 Điều 115 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 (gói thầu XL05, XL07, XL09 dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc).

- Nhà thầu thi công không ghi sổ nhật ký an toàn trên công trường theo quy định tại Chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt (gói thầu XL01 đến XL07 dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên).

- Sổ nhật ký an toàn lao động trên công trường của các nhà thầu không đóng giáp lai xác nhận, không đánh số trang theo quy định tại Chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt (dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

- Nhật ký thi công của nhà thầu không tuân thủ quy định tại khoản 13 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (gói thầu XL03, XL04A, XL06, XL07 dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên; gói thầu XL01, XL04 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1; dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

- Nhà thầu báo cáo không đầy đủ theo định kỳ hàng tháng với chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng. Vi phạm Khoản 15 Điều 13 Nghị định 06/2021 về quản lý chất lượng (gói thầu XL02 đến XL07 dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên; dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

- Hồ sơ nghiệm thu cọc khoan nhồi không thể hiện việc lấy mẫu đất khoảng 2m một lần, đo độ lắng đọng mùn khoan sau khi khoan theo quy định tại Mục 7.5 Tiêu chuẩn áp dụng cho dự án TCVN 9395:2012 (gói thầu XL04 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

- Không kiểm tra độ ẩm và sự phân tầng của vật liệu cấp phối đá dăm loại I, loại II trong quá trình thi công theo Mục 8.3.1 Tiêu chuẩn áp dụng cho dự án TCVN 8859:2011 (gói thầu XL02 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

- Các phiếu nghiệm thu công việc hạng mục đường không thể hiện nội dung kết luận chấp nhận hay không chấp nhận kết quả nghiệm thu; đồng ý hay không đồng ý cho triển khai các công việc tiếp theo. Vi phạm điểm d khoản 4 Điều 21 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (gói thầu XL04 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

- Không có hồ sơ kiểm tra vải địa kỹ thuật trong quá trình thi công và nghiệm thu (chất lượng các mối nối, chất lượng công tác trải vải...) theo Mục 6.2 Tiêu chuẩn áp dụng cho dự án TCVN 9844:2013 (gói thầu XL04 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

- Công tác bê tông nhựa gói thầu XL02 dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1:

+ Không tiến hành thi công thử một đoạn để kiểm tra và xác định công nghệ thi công làm cơ sở áp dụng cho thi công đại trà theo Mục 8.3.1 Tiêu chuẩn áp dụng cho dự án TCVN 8819:2011;

+ Phiếu theo dõi công tác thăm bê tông nhựa tại công trường không đánh giá chất lượng hỗn hợp (đánh giá bằng mắt về độ đồng đều), không ghi thời điểm xe rời trạm trộn theo Mục 8.5.4 Tiêu chuẩn áp dụng cho dự án TCVN 8819:2011;

+ Không kiểm tra sự dính bám giữa lớp bê tông nhựa với lớp dưới tại các mẫu khoan theo Mục 9.6.7 Tiêu chuẩn áp dụng cho dự án TCVN 8819:2011.

- Một số bản vẽ hoàn công thuộc gói thầu XL03 (Cầu Đoan Hùng: cọc khoan nhồi, kết cấu phần trên, phần dưới....; Cầu Đa Phúc: kết cấu phần trên, phần dưới...): không ghi ngày tháng năm. Vi phạm mẫu số 01 Phụ lục IIB Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

- Báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng của Tư vấn giám sát không thống kê các công tác thí nghiệm được thực hiện trong kỳ báo cáo, số lượng các kết quả thí nghiệm đối với từng loại thí nghiệm. Vi phạm điểm a khoản 5 Điều 19 và phụ lục IV Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng (dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 19 đoạn Km90-Km108 trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

Trách nhiệm thuộc về Ban Quản lý dự án 2, nhà thầu tư vấn giám sát và nhà thầu thi công.

5. Về việc tuân thủ các quy định khi sử dụng nhà thầu nước ngoài

5.1. Chủ đầu tư sử dụng nhà thầu nước ngoài để thực hiện giám sát thi công xây dựng nhưng không có văn bản thông báo cho các nhà thầu khác biết về chức năng, nhiệm vụ của nhà thầu tư vấn giám sát được thực hiện thay mặt cho chủ đầu tư. Vi phạm khoản 6 Điều 108 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP về quản lý dự án (dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

Mục 5.1: Trách nhiệm thuộc về Ban Quản lý dự án 2.

5.2. Nhà thầu nước ngoài (tư vấn giám sát; nhà thầu thi công gói thầu XL02, XL04) gửi báo cáo không đầy đủ về Bộ Xây dựng và Sở Xây dựng nơi có dự án theo quy định tại Giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài. Vi phạm điểm 1 khoản 2 Điều 107 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP về quản lý dự án (dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ - giai đoạn 1).

Mục 5.2: Trách nhiệm thuộc về tư vấn giám sát và nhà thầu thi công.